

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ vào các Điều 32,33,34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào các Điều 55,57,81,82,83,84,118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vũ Quỳnh P và anh Tạ Hữu H;
- Đơn yêu cầu Công nhận thuật tình ly hôn ngày 15-6-2022;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15-6-2022, về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải, gồm:
 - *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Vũ Quỳnh P -sinh năm:1992, địa chỉ: 54/63 - đường Hàn T, phường 10, thành phố X, tỉnh Z và anh Tạ Hữu H- sinh năm:1991; địa chỉ: 54/63 - đường Hàn T, phường 10, thành phố X, tỉnh Z.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15-6-2022, có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

[1]- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả Hòa giải ngày 19 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Quỳnh P và anh Tạ Hữu H thuận tình ly hôn.

Về con: Chị P, anh H có Hai con là Tạ Vũ O, sinh ngày 23-10-2015 và Tạ Hải M , sinh ngày 31-5-2019; theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận của chị P, anh H; chị Phương được quyền trực tiếp nuôi Hai con; Tạ Vũ O và Tạ Hải M.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trên cơ sở yêu cầu của một hoặc các bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Hai con; Tạ Vũ O và Tạ Hải M; mỗi con là 1.000.000đ/ 01 tháng x 02 con = 2.000.000đ/ 01 tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu O và cháu M đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu O và cháu M được nhận làm con nuôi.

Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về tài sản và nợ chung: Chị P, anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác(Án phí, lệ phí Tòa án), không.

[2]- Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

[3]- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên hòa giải;
- Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân phường 10, thành phố Vũng Tàu;
- Lưu.